

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2024/HS-ST
Ngày: 16/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thúy, ông Bùi Văn Thiệu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2024/TLST-HS ngày 26/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2024/QĐXXST-HS ngày 01/8/2024, Thông báo hoãn phiên tòa ngày 13/8/2024, đối với bị cáo:

Phạm Bá T, sinh năm 1995; ĐKKHKT và chỗ ở: Khu A, phường A1, A2, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Bá B và bà Nguyễn Thị B1; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/4/2024 đến ngày 24/4/2024 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Ông Vũ Viết Phương và anh Lê Đăng Đoàn. Điều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 18/4/20234 Phạm Bá T thuê một người đàn ông (không quen biết) chở mô tô từ nhà lên khu vực đường Điện Biên Phủ, thành phố Hải Dương tìm mua ma túy tổng hợp để sử dụng. Đến nơi, T xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) 01 túi ma túy tổng hợp với số tiền 300.000đ. T cầm túi ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày, khi T đi đến trước cửa số nhà

100 Điện Biên Phủ, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (1,5x1,5)cm bên trong chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng trước sự chứng kiến của anh Lê Đăng Đoàn và ông Vũ Viết Phương.

Khám xét khăn cấp chỗ ở của T tại khu A, phường A1, A2 không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Tại phiếu xét nghiệm phát hiện ma túy trong nước tiểu ngày 18/4/2024 tại Công an thành phố Hải Dương đối với T xác định T dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 226/KL-KTHS ngày 20/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, ghi thu giữ của Phạm Bá T gửi đến giám định có khối lượng là 0,188g là ma túy loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Đối với 0,133g Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định đựng trong phong bì số 226/KL-KTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là mẫu vật hoàn lại sau giám định hiện đang được quản lý tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 120/CT-VKSTPHD, ngày 24/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Bá T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Bá T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Bá T từ 14 tháng tù đến 17 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ (ngày 18/4/2024); Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,133g Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 226/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Căn cứ chứng minh hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Phạm Bá T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 18/4/2024, tại trước cửa số nhà 100 Điện Biên Phủ, phường Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương, Phạm Bá T có hành vi cất giấu trái phép 0,188g Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sản xuất, quản lý và sử dụng nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Cần nhắc tính chất hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Đối với 0,133g Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành; 01 túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong trong phong bì số 226/-KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số

97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, kết quả điều tra không làm rõ được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Bá T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Bá T 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 18/4/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,133g Methamphetamine, 01 túi nilon, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 226/-KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 13/8/2024.)*.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Bá T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/8/2024)./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ CATPHD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhan

